**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I – TOÁN 6**

**NĂM HỌC: **

**Thời gian: 90 phút**

**I. PHẦN TRẮC NGHIỆM: (3.0 điểm) Học sinh chọn đáp án đúng nhất để ghi vào bài làm.**

1. Kết quả phép tinh  là:

**A.** . **B.** . **D.** . **C.** .

1. Số 75 được phân tích ra thừa số nguyên tố là:

**A.** . **B.** . **C.** . **D.** .

1. Cho  sao cho tổng  không chia hết cho  Thì  là:

**A.** 5. **B.** 15. **C.** . **D.** 136.

1. BCNN của  và  là:

**A.** . **B.** . **C.** . **D.** .

1. Trong tam giác đều mỗi góc có số đo bằng:

**A.** . **B.** . **C.** . **D.** .

1. Tập hợp  các số tự nhiên lớn hơn  có thể viết là:

**A.** . **B.** .

**C.** . **D.** .

1. Có bao nhiĉu bội của 4 từ 12 đến 200?

**A.** 47. **B.** 5. **C.** 49. **D.** 48.

1. Trong hình chữ nhật có:

**A.** Hai cạnh đối bằng nhau.

**B.** Hai đường chéo vuông góc.

**C.** Bốn cạnh bằng nhau.

**D.** Hai đường chéo bằng nhau

**II. PHẦN TỰ LUẬN: (7.0 điểm)**

**Bài 1:** (1.0 điểm) Cho hai tập hợp  và 

a) Viết các tập hợp  và tập hơp  bẳng cách liĉ̣t kê các phần tử?

b) Viết tập hợp P các số nguyên tố nhỏ hơn 20 bằng cách liệt kê các phần tử.

**Bài 2:**  điểm) Thực hiện phép tính (tính nhanh nểu có thề):

a)  b) 

c)  d) 

**Bài 3:** (1,5 điểm) Tìm các số tự nhiên  biết:

a)  b) 

c)  d)  chia hểt cho .

**Bài 4:** điểm) Học sinh của một trường THCS khi xểp hàng 12, hàng 16, hàng 18 đều vừa đủ. Tính số học sinh của trường đó biết rằng số học sinh trong khoảng từ 250 đến 300 học sinh.

**Bài 5:**  điểm) Cho . Chứng minh  chia hết cho , chia hết cho 